TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỨ KỲ** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 05-5-2023
"V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hồng và ông Nguyễn Thanh Hải.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Phạm Văn Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 13/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2023 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Khắc Tr, sinh năm 1988;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: thôn An Phòng G, xã Quang P, huyện Tứ K, tỉnh Hải Dương.

- *Bị đơn*: Chị Trần Thị Ngọc H, sinh năm 1994

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: ấp Rạch C, xã Long Hựu Đ, huyện Cần Đ, tỉnh Long An.

Các đương sự đều vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và các tài liệu khác có tại hồ sơ, nguyên đơn anh Nguyễn Khắc Tr trình bày:

+ Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Khắc Tr và chị Trần Thị Ngọc H được tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Quang Phục, huyện Tứ Kỳ ngày 19/9/2012. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra bất hòa, vợ chồng không tôn trọng nhau. Năm 2013 chị H đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở xã Long Hựu Đông, huyện Cần Đước, tỉnh Long An. Hai anh chị sống ly thân từ đó đến nay không ai quan tâm đến ai. Hiện, anh Tr xác định tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không hạnh phúc, mục đích

hôn nhân không đạt được nên có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị H.

+ Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị B, sinh ngày 07/3/2012, hiện đang ở cùng anh Tr. Khi ly hôn anh Tr có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Bông và không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Tr hiện làm công nhân, thu nhập hàng tháng từ 7-8 triệu đồng, có chỗ ở ổn định nên đủ điều kiện nuôi con và cho các con có sự phát triển tốt nhất về mọi mặt.

+ Về tài sản chung, công nợ: không yêu cầu giải quyết.

- Bị đơn chị Trần Thị Ngọc H tại bản tự khai gửi Tòa án thể hiện:

Chị xác định lời trình bày của anh Tr về điều kiện kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn, thời điểm vợ chồng sống ly thân như anh Tr trình bày là đúng. Đến nay chị xác định tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được nên anh Tr xin ly hôn chị thì chị đồng ý ly hôn anh Tr.

Về con chung: Chị H xác định chị và anh Tr có 01 con chung như anh Tr trình bày là đúng, con chung hiện đang ở với anh Tr. Khi ly hôn chị đồng ý giao con chung cho anh Tr nuôi dưỡng và chị không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà, anh Tr, chị H đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện VKSND huyện Tứ Kỳ tham gia phiên toà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng đến trước thời điểm HĐXX nghị án và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 147, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị Quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Khắc Tr, xử cho anh Tr được ly hôn chị H. Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Khắc Tr được trực tiếp nuôi dưỡng con chung cháu Nguyễn Thị B, sinh ngày 07/3/2012. Chấp nhận sự tự nguyện của anh Tr không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con. Chị H được quyền thăm nom con chung không ai được phép ngăn cản. Về tài sản chung, công nợ: Không xem xét giải quyết. Về án phí: anh Nguyễn Khắc Tr phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Anh Nguyễn Khắc Tr có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết về ly hôn, tranh chấp nuôi con giữa anh và chị Trần Thị Ngọc H, chị H hiện đang sing sống tại ấp Rạch Cát, xã Long Hựu Đông, huyện Cần Đước, tỉnh Long An và có văn bản lựa chọn Tòa án giải quyết nên TAND huyện Tứ Kỳ thụ lý để giải quyết yêu cầu khởi kiện của anh Tr là đúng về thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

[1.2] Anh Nguyễn Khắc Tr và chị Trần Thị Ngọc H đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án và đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Do đó Tòa án xét xử vắng mặt anh Tr, chị H theo quy định tại khoản 1 Điều 228 BLTTDS.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Khắc Tr và chị Trần Thị Ngọc H được tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Quang Phục, huyện Tứ Kỳ ngày 19/9/2012 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân từ năm 2013 đến nay. Căn cứ vào lời trình bày của anh Tr, chị H có đủ cơ sở xác định nguyên nhân mâu thuẫn giữa anh chị đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài, anh Tr xin ly hôn, chị H đồng ý ly hôn anh Tr nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Tr, xử cho anh Tr được ly hôn chị H là phù hợp với quy định tại các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình cũng như đề nghị của đại diện VKSND huyện Tứ Kỳ tại phiên tòa.

[2.2] Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị B, sinh ngày 07/3/2012, hiện đang ở cùng anh Tr. Xét thấy anh Tr và chị H sống ly thân từ năm 2013, từ năm 2013 đến nay anh Tr là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bông, cháu Bông có nguyện vọng được ở với anh Tr, chị H cũng đồng ý giao cháu Bông cho anh Tr nuôi dưỡng. Bên cạnh đó anh Tr có công việc, nơi ở ổn định nên cần chấp nhận yêu cầu của anh Tr, giao con chung cho anh Tr nuôi dưỡng, chăm sóc và chấp nhận sự tự nguyện của anh Tr không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con là phù hợp quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình cũng như đề nghị của đại diện VKSND huyện Tứ Kỳ tại phiên tòa.

[2.3] Về tài sản chung, công nợ: Anh Tr, chị H đều có quan điểm không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản chung, công nợ nên Tòa án không xem xét giải quyết trong vụ án này. Sau này nếu có tranh chấp sẽ được giải quyết trong vụ án khác.

[3] Về án phí: Anh Nguyễn Khắc Tr khởi kiện vụ án hôn nhân gia đình nên phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ

luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về ...án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về ... án phí và lệ phí Toà án.

1. Về hôn nhân: Xử cho anh Nguyễn Khắc Tr được ly hôn chị Trần Thị Ngọc H

2. Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Khắc Tr nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Thị B, sinh ngày 07/3/2012 cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chấp nhận sự tự nguyện của anh Tr không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Trần Thị Ngọc H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Khắc Tr phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (Hôn nhân gia đình) được đối trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0003244 ngày 11/01/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Anh Tr đã nộp đủ

4. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai , báo cho anh Nguyễn Khắc Tr và chị Trần Thị Ngọc H biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Thành

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Chi cục THA dân sự huyện Tứ Kỳ;
- UBND xã Quang Phục, huyện Tứ Kỳ;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP;

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Bền Nguyễn Thị Hồng Nguyễn Xuân Thành